

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 161/2008/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 04 tháng 12 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH**về tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý,
sử dụng xe ô tô trong các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 29 tháng 12 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 10/2004/NĐ-CP ngày 07 tháng 01 năm 2004 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách và tài sản của Nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực Quốc phòng - An ninh;

Để thực hiện Quyết định số 59/2007/QĐ-TTg ngày 07 tháng 5 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng phương tiện đi lại trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, công ty nhà nước; Quyết định số 184/2007/QĐ-TTg ngày 30 tháng 11 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của

Quy định tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý sử dụng phương tiện đi lại trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, công ty nhà nước ban hành kèm theo Quyết định số 59/2007/QĐ-TTg ngày 07 tháng 5 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đối tượng và phạm vi điều chỉnh

1. Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng được trang bị xe ô tô là những đơn vị được xác định tại Điều 3 Nghị định số 104/2008/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng và các quy

định khác của Nhà nước liên quan đến tổ chức của Quân đội.

2. Xe ô tô quy định tại Quyết định này là xe ô tô từ 4 đến 16 chỗ ngồi và xe ô tô từ 4 đến 16 chỗ ngồi được lắp thiết bị chuyên dùng (gọi tắt là xe ô tô) dùng để phục vụ cán bộ lãnh đạo, chỉ huy, quản lý, sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân viên chức quốc phòng đi công tác, bảo đảm nhiệm vụ chỉ huy, huấn luyện, chiến đấu, sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp kinh tế - quốc phòng và các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng.

Các xe ô tô trên được hình thành từ nguồn vốn ngân sách hoặc có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước, nguồn vốn của các doanh nghiệp kinh tế - quốc phòng và từ các nguồn vốn khác được đưa vào trang bị quân sự (bao gồm viện trợ, chiến lợi phẩm, quà tặng, biếu của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài quân đội được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước theo quy định của pháp luật, các dự án, chương trình khi kết thúc chuyển giao).

Điều 2. Nguyên tắc sử dụng xe

1. Xe ô tô của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng (kể cả xe của các doanh nghiệp kinh tế - quốc phòng), được quản lý, sử dụng theo đúng chế độ quản lý tài sản của Nhà nước và theo tiêu chuẩn, định mức quy định tại Quyết định này.

2. Các cơ quan, đơn vị được trang bị xe ô tô không được bán, tặng, trao đổi, cho thuê, cho mượn hoặc chuyển quyền sở hữu, sử dụng cho các tổ chức, cá nhân khác nếu không được phép của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

3. Nghiêm cấm sử dụng xe ô tô quy định tại Quyết định này vào việc riêng và các mục đích khác không phải là nhiệm vụ chiến đấu, huấn luyện và công tác của Quân đội.

4. Trường hợp một cán bộ giữ nhiều chức danh có tiêu chuẩn sử dụng xe ô tô thì được áp dụng tiêu chuẩn sử dụng xe theo chức danh cao nhất.

Điều 3. Quy định tiêu chuẩn, định mức, chế độ trang bị và sử dụng xe ô tô phục vụ công tác

1. Cán bộ lãnh đạo trong Quân đội là Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, tiêu chuẩn trang bị, sử dụng xe ô tô thực hiện theo Quyết định số 59/2007/QĐ-TTg ngày 07 tháng 5 năm 2007 của Thủ Tướng Chính phủ.

2. Cán bộ có chức danh sau đây được sử dụng thường xuyên một xe ô tô trong thời gian công tác với giá mua tối đa 900 triệu đồng/một xe gồm:

- a) Bộ trưởng;
- b) Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị;
- c) Tổng Tham mưu trưởng Quân đội Nhân dân Việt Nam.

3. Cán bộ có chức danh sau đây được sử dụng thường xuyên một xe ô tô trong thời gian công tác với giá mua tối đa 800 triệu đồng/một xe gồm:

- a) Thứ trưởng Bộ Quốc phòng;
- b) Các chức danh có hệ số lương khởi điểm từ 9,8 trở lên.

4. Cán bộ có chức danh sau đây được sử dụng thường xuyên một xe ô tô trong thời gian công tác với giá mua tối đa 700 triệu đồng/một xe gồm:

- a) Chủ nhiệm, Chính ủy các Tổng cục;
- b) Tư lệnh, Chính ủy Quân khu;
- c) Tư lệnh, Chính ủy Quân chủng;
- d) Tư lệnh, Chính ủy Bộ đội Biên phòng;
- đ) Các chức danh lãnh đạo, chỉ huy có hệ số phụ cấp lãnh đạo từ 1,2 trở lên.

5. Các cán bộ sau đây được sử dụng xe ô tô để đưa đón từ nơi ở đến nơi làm việc và đi công tác với giá mua tối đa 600 triệu đồng/một xe gồm:

- a) Tư lệnh, Chính ủy Quân đoàn;
- b) Tư lệnh, Chính ủy Binh chủng;

c) Sĩ quan có quân hàm cấp tướng không thuộc các chức danh quy định tại các khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4, mục a, b khoản 5 Điều 3 Quyết định này.

6. Xe ô tô dùng chung:

a) Các cán bộ sau đây được bố trí xe ô tô đi công tác, không bố trí xe đưa đón từ nơi ở đến nơi làm việc, với giá mua tối đa 500 triệu đồng/một xe gồm:

- Cán bộ lãnh đạo, chỉ huy có hệ số chức vụ lãnh đạo từ 0,7 đến dưới 1,2;
- Cán bộ có hệ số lương từ 7,3 đến 8,6.

b) Số lượng xe ô tô để sử dụng chung cho các cơ quan, đơn vị được xác định tại Phụ lục kèm theo của Quyết định này;

c) Trường hợp khẩn cấp hoặc do yêu cầu đặc biệt phục vụ công tác, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định việc bố trí xe của cơ quan, đơn vị cho các chức danh không có tiêu chuẩn sử dụng xe;

d) Các đơn vị chiến đấu từ cấp Trung đoàn và tương đương trở lên và các trường hợp đặc biệt khác do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định số lượng xe ô tô để thực hiện nhiệm vụ;

đ) Trang bị xe ô tô của các Ban Quản lý dự án, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng căn cứ vào tiêu chuẩn định mức và chế độ

quản lý, sử dụng xe ô tô tại tại Quyết định này quy định: số lượng và định mức sử dụng xe ô tô cho các Ban Quản lý dự án. Nguồn kinh phí mua xe bố trí từ nguồn kinh phí hoạt động của Ban Quản lý dự án.

Đối với Ban Quản lý dự án sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) hoặc vốn viện trợ nước ngoài thì thực hiện theo quy định của Hiệp định đã được ký kết.

Điều 4. Trang bị xe chuyên dùng

Xe chuyên dùng trong Quân đội là xe được gắn các vũ khí - khí tài, trang thiết bị chuyên dùng phục vụ cho nhiệm vụ huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu, hoặc có cấu tạo đặc biệt theo yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ. Số lượng trang thiết bị chuyên dùng lắp trên xe do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định.

Điều 5. Trang bị xe ô tô của các doanh nghiệp kinh tế - quốc phòng

1. Tư lệnh các Binh đoàn kinh tế - quốc phòng; Tổng giám đốc các Tổng công ty trực thuộc Bộ và các chức danh tương đương được sử dụng một xe ô tô đưa đón từ nơi ở đến nơi làm việc hàng ngày và đi công tác với giá mua tối đa 600 triệu đồng/một xe.

2. Cấp phó của các chức danh nêu trên, Giám đốc của các công ty, xí nghiệp trực

thuộc và các chức danh tương đương được sử dụng xe ô tô mua với giá tối đa 500 triệu đồng/một xe dùng để đi công tác (xe chung). Không bố trí xe đưa đón từ nơi ở đến nơi làm việc.

3. Tiền mua xe cho các đối tượng nêu trên phụ thuộc vào khả năng ngân sách của các đơn vị.

Điều 6. Trang bị xe ô tô cho cơ quan đại diện của Bộ Quốc phòng ở nước ngoài

Trang bị xe ô tô cho cơ quan đại diện của Bộ Quốc phòng ở nước ngoài thực hiện theo quy định tại Điều 13 của Quyết định số 59/2007/QĐ-TTg ngày 07 tháng 5 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 7. Quy định về thay xe, mua xe bảo đảm xe cho các đồng chí mới được bổ nhiệm

1. Việc thay thế xe ô tô được thực hiện theo quy định của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 184/2007/QĐ-TTg ngày 30 tháng 11 năm 2007.

2. Các đồng chí mới được bổ nhiệm vào các chức danh có tiêu chuẩn sử dụng xe ô tô quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5 thuộc Điều 3 của Quyết định này thì vẫn sử dụng xe ô tô của người tiền nhiệm, và chỉ được thay thế xe ô tô đã sử dụng theo quy định tại khoản 1 của Điều này.

3. Trường hợp các cơ quan, đơn vị thường xuyên hoạt động ở vùng sâu, vùng xa, địa hình khó khăn thì được mua xe ô tô 02 cầu với mức giá không quá 1,5 lần so với định mức quy định tại Điều 3 và Điều 5 của Quyết định này.

4. Giá mua xe ô tô quy định tại Quyết định này là giá mua đã bao gồm các loại thuế phải nộp theo quy định của pháp luật (kể cả trường hợp được miễn thuế nhập khẩu) nhưng chưa bao gồm các loại phí, lệ phí liên quan đến việc sử dụng xe ô tô. Việc mua xe ô tô thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về mua sắm tài sản của nhà nước.

5. Hàng năm căn cứ vào số xe ô tô hiện có và tiêu chuẩn định mức sử dụng xe ô tô quy định tại Quyết định này; Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quyết định mua xe ô tô bổ sung cho các nhiệm vụ và thay thế số xe ô tô quá cũ và hư hỏng, bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước được giao.

6. Để xây dựng Quân đội chính quy và từng bước hiện đại; Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định thống nhất về kiểu loại và màu sơn xe ô tô mua cho phù hợp với hoạt động đặc thù của lực lượng vũ trang.

Điều 8. Chế độ quản lý sử dụng

1. Các chức danh có tiêu chuẩn sử

dụng xe ô tô quy định tại các khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5 của Điều 3 Quyết định này được bảo đảm xe ô tô và chi phí sử dụng xe ô tô theo yêu cầu công tác.

2. Đối với các xe ô tô sử dụng chung quy định tại khoản 6 Điều 3, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng căn cứ số lượng xe ô tô hiện có chỉ đạo việc bố trí sắp xếp và sử dụng xe ô tô theo yêu cầu công tác bảo đảm tiết kiệm chống lãng phí.

3. Việc quản lý xe ô tô tại Quyết định này thực hiện theo “Chế độ quản lý trang bị kỹ thuật của Bộ Quốc phòng”.

Điều 9. Xử lý vi phạm

1. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng chịu trách nhiệm đối với việc mua sắm, quản lý sử dụng xe ô tô công tác của các cơ quan, đơn vị thuộc quyền theo đúng quy định của Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Đối với việc mua sắm, trang bị phương tiện đi lại không đúng thẩm quyền, vượt tiêu chuẩn, định mức gây thiệt hại tài sản, kinh phí của Nhà nước thì người ra quyết định phải bồi thường thiệt hại đồng thời bị xử lý kỷ luật theo quy định của Chính phủ quy định về bồi thường thiệt hại, xử lý kỷ luật, xử phạt

vi phạm hành chính trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3. Đối với việc quản lý, sử dụng phương tiện đi lại không đúng quy định thì Thủ trưởng cơ quan, đơn vị và cá nhân liên quan phải chịu trách nhiệm về việc sử dụng phương tiện đi lại trái với quy định của nhà nước; tùy theo tính chất, mức độ của hành vi vi phạm và mức thiệt hại mà phải bồi thường thiệt hại đồng thời bị xử lý kỷ luật theo quy định của Chính phủ quy định về bồi thường thiệt hại, xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các quy định của pháp luật có liên quan.

4. Xe ô tô mua không đúng tiêu chuẩn, vượt quá quy định, vượt định mức bị thu hồi để điều chuyển hoặc bán đấu giá để nộp ngân sách nhà nước.

Điều 10. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành

sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế cho Quyết định số 169/2002/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô trong quân đội.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Bộ trưởng các Bộ: Quốc phòng, Tài chính và Kế hoạch và Đầu tư theo chức năng quản lý nhà nước được phân công chịu trách nhiệm hướng dẫn thi hành Quyết định này.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng

ĐỊNH MỨC**trang bị xe ô tô sử dụng chung****cho các cơ quan đơn vị trong quân đội**

(ban hành kèm theo Quyết định số 161/2008/QĐ-TTg
ngày 04 tháng 12 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ)

STT	Đơn vị	Định mức trang bị
1	Cơ quan cấp chiến lược	10 cán bộ/xه
2	Cơ quan cấp chiến dịch	14 cán bộ/xه
3	Cơ quan Bộ chỉ huy: Quân sự tỉnh, Biên phòng tỉnh	16 cán bộ/xه
4	Học viện, Trung tâm nghiên cứu, Trường sĩ quan trực thuộc Bộ	30 cán bộ/xه
5	Học viện, Viện nghiên cứu, Trường Sĩ quan, Trường cao đẳng trực thuộc Tổng cục, Quân chủng, Binh chủng	40 cán bộ/xه
6	Trường trung cấp, sơ cấp, dạy nghề và tương đương	Không quá 03 xe/1 đơn vị
7	Các bệnh viện có trên 500 giường bệnh	Không quá 05 xe/1 đơn vị
8	Các bệnh viện có 251 đến 500 giường bệnh	Không quá 04 xe/1 đơn vị
9	Các bệnh viện có dưới 250 giường bệnh	Không quá 03 xe/1 đơn vị
10	Các kho tương đương Trung đoàn, Lữ đoàn	Không quá 02 xe/1 đơn vị
11	Các Tổng công ty, nhà máy	Không quá 05 xe/1 đơn vị
12	Các xí nghiệp độc lập	Không quá 03 xe/1 đơn vị
13	Các xí nghiệp, chi nhánh trực thuộc Tổng công ty, nhà máy	Không quá 02 xe/1 đơn vị
14	Đoàn nghệ thuật	Không quá 02 xe/1 đơn vị
15	Đoàn điều dưỡng, an dưỡng	Không quá 02 xe/1 đơn vị
16	Cơ quan Ban chỉ huy quân sự quận, huyện.	Không quá 01 xe/1 đơn vị

09608533

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com